

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 277 - Mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha:

Sự báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Thánh-Linh.

Phần 5 - Những điều kiện người tin Chúa phải đạt, để được nhận sự ban cho của Đức Thánh-Linh.

Bắt đầu từ bài 214 trong loại bài: **Báp-tem người tin Chúa vào trong Danh của Đức Chúa Cha và Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh**, chúng ta đã học và suy gẫm các Lễ thật trong mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, phán với các môn đồ của Ngài trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, tới bài số 277, mà chúng ta sẽ học hôm nay, đó là: *Những điều kiện mà mọi người tin Chúa cần phải đạt được, để được nhận sự ban cho của Đức Thánh-Linh.*

Trước khi chúng ta bước vào trọng tâm của bài học, chúng ta cần phải trở lại với mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài, trước khi Ngài trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha.

Ma-thi-ơ 28:18-20: **Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà ta đã truyền cho các người. Và này, ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Bản Kinh Thánh The Amplified Bible chép: **“Jesus approached and, breaking the silence, said to them, All authority (all power of rule) in heaven and on earth has been given to Me. Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (perpetually, uniformly, and on every occasion) to the very close and consummation of the age.”** (Matthew 28:18-20). Có nghĩa là: **Đức Chúa Jêsus đến gần, phá tan sự im lặng và phán với họ rằng: Hết cả quyền phép (mọi quyền phép của sự cai trị, mọi sự thống trị, mọi nguyên tắc, mọi quyền lực) ở trên trời (trong thiên đàng, trong vũ trụ) và trên đất đã được ban cho Ta. Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ Ta, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh. Dạy họ tuân theo tất cả các mạng lệnh mà Ta đã phán dạy các người, và này, Ta ở cùng các người (trong tất cả các ngày, trong mọi hoàn cảnh, mọi lúc, mọi nơi, mọi duyên cớ, mọi trường hợp, liên tục không rời khỏi) cho đến khi mọi sự được hoàn thành cho thế hệ (thời đại) này.**

Đức Chúa Jêsus Christ là Con một của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời và **Danh của Ngài** (Đức Chúa Jêsus Christ) **được xưng là Lời của Đức Chúa Trời - His name is called The Word of God** (Khải huyền 19:13).

Khi Đức Chúa Jêsus Christ phán mạng lệnh này với các môn đồ của Ngài, thì Đức Chúa Cha **đã ban cho Ngài Danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên trời, dưới đất, bên dưới đất, thảy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thảy đều xưng Jêsus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha** (Phi-líp 2:9-11), dù lúc đó, các môn đồ của Ngài chưa biết Đức Chúa Jêsus Christ đã được Đức Chúa Cha lập Ngài làm **Thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc**. (Thi-Thiên 110:4)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Toàn Năng, Sự khôn ngoan và Sự Mưu Luận của Ngài là không thể dò, nhưng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn những người được chọn của Ngài phải nhận biết công việc của tay Ngài cùng hiểu biết trình tự các công việc mà Ngài đã làm, là những sự đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra cho Môi-se biết và được chép xuống trong Kinh-Thánh.

Đức Chúa Jêsus Christ đã không tự mình nói bất kỳ điều gì theo ý riêng Ngài, nhưng Ngài nói những điều mà Ngài đã nghe miệng Đức Chúa Cha nói ra, vì thế cho nên các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán cũng là các mạng lệnh mà Đức Chúa Cha muốn những người được chọn của Ngài, phải làm theo.

Theo trình tự công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với môn đồ của Ngài, để những người tin Chúa có thể tuân theo, nghĩa là vâng giữ và làm theo các mạng lệnh, tức là mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy cho các môn đồ của Ngài, thì các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ phải trước hết tiếp nhận được quyền phép của Đức Thánh-Linh, là điều mà Đức Chúa Cha đã hứa (Giô-ên 2:28), bấy giờ các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được đi khắp thế gian, để *khiến muôn dân trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, báp-tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh-Linh.*

Một câu hỏi mà chúng ta phải trả lời, đó là: *Tại sao muốn dạy những người mới tin Chúa vâng giữ và làm theo (tuân theo) Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì những người thi hành chức vụ giảng dạy Lời Đức Chúa Trời lại phải đạt tới tiêu chuẩn, là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, cùng nhận được quyền phép từ trên*

cao, tức là tiếp nhận những sự ban cho của Đức Thánh-Linh - Là Thần Lễ thật ?

Chúng ta biết rằng Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Toàn Năng, Sự khôn ngoan và Sự Mưu Luận của Ngài là không thể dò và Ngài biết điều gì cần phải được tôn trọng trong sự cứu chuộc loài người, là loài mà Ngài đã tạo nên để chọn ra một dòng dõi thánh, là dòng dõi được kế tự Ngài và được đồng kế tự với Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, **Thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Trong các bài trước, chúng ta đã học và được biết rằng, Lời của Đức Chúa Trời đại diện Đức Chúa Trời trước muôn dân trong thế gian này và thông qua Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, mà dân Y-sơ-ra-ên nhận biết họ vốn là con trai của Đức Chúa Trời, nhưng đã vì tội lỗi của A-đam mà tâm linh của họ bị bán cho tội lỗi, nghĩa là tâm linh của họ đang ngồi ở trong bóng của sự chết, nhưng tự loài người xác thịt không nhận biết được Lễ thật này. Vì thế cho nên, thông qua Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên, tức là qua tiếng phán của Ngài mà các lời đó được chép xuống bởi Môi-se, mà Đức Giê-Hô-Va chỉ ra cho dân Y-sơ-ra-ên biết Lễ thật, đó là Đức Giê-Hô-Va là Đức Chúa Trời của họ, còn những sự đang cai trị trong xác thịt của họ đó là đến từ ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu. Trách nhiệm của dân Y-sơ-ra-ên là phải vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì tâm linh của họ sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời, mà được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Đức Thánh-Linh đã tỏ cho sứ đồ Phao-lô biết về Lễ thật này như thế nào.

Rô-ma 3:1-4: **Vậy thì, sự trỗi hơn của người Giu-đa là thể nào, hay là phép cắt bì có ích gì chẳng? Ích lớn đủ mọi đàng. Trước hết là điều này: ấy là lời phán của Đức Chúa Trời đã phó cho dân Giu-đa. Mà làm sao! nếu một vài người trong bọn họ không thành tín, thì sự không thành tín của họ có làm cho sự thành tín của Đức Chúa Trời ra hư không sao? Chẳng hề như vậy! Thà xưng Đức Chúa Trời là thật và loài người là giả dối, như có chép rằng: Ấy vậy Chúa sẽ được xưng công bình trong lời phán của Ngài, và sẽ được thắng khi chịu xét đoán.**

Trước khi ban Luật pháp (được chép xuống thành văn tự) cho dân Y-sơ-ra-ên, hầu cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như muôn dân trong thế gian này có thể đọc được và biết các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn ra từ giữa loài người một người, để người đó được trực tiếp ở trong sự vinh hiển của Ngài, với một thời gian đủ để quyền phép, là sự vinh hiển của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời hoàn thành công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn, đó là cho người ấy linh hội được những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn người ấy dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên, cũng như cho những người đã được chọn trong muôn dân trên đất này, hầu cho những người đó sẽ được tiếp nhận đầy đủ những sự mà mỗi người phải được nhận lại cho sự sống mình, theo tiêu chuẩn Thánh Sạch và Công Bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là tiêu chuẩn của con kế tự Đức Chúa Trời. Người được Đức Giê-Hô-Va chọn đó là Môi-se.

Xuất Ê-díp-tô ký 24:12-18: **Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy lên núi, đến cùng ta và ở lại đó; ta sẽ ban cho ngươi bảng đá, luật pháp và các điều răn của ta đã chép đặt dạy dân sự. Môi-se bèn chờ dậy cùng Giô-suê, kẻ hầu mình, rồi Môi-se đi lên núi Đức Chúa Trời. Người bèn nói cùng các trưởng lão rằng: Hãy đợi chúng tôi tại đây cho đến chừng nào trở về cùng các ngươi. Nay, A-rôn và Hu-rơ ở lại cùng các ngươi, ai có việc chi hãy hỏi hai người đó. Vậy, Môi-se lên núi, mây che phủ núi. Sự vinh quang của Đức Giê-hô-va ở tại núi Si-na-i; trong sáu ngày mây phủ núi, qua ngày thứ bảy Đức Giê-hô-va ngự trong đám mây gọi Môi-se. Cảnh trạng của sự vinh quang Đức Giê-hô-va nơi đỉnh núi, trước mặt dân Y-sơ-ra-ên, khác nào như đám lửa hừng. Môi-se vào giữa đám mây, lên núi, ở tại đó trong bốn mươi ngày và bốn mươi đêm.**

Thời gian Môi-se phải ở trên núi Si-na-i để gặp Đức Giê-Hô-Va là bốn mươi ngày. Con số bốn mươi là con số của sự thử thách. Số **4-bốn** - trong tiếng Hê-bơ-rơ có gốc là chữ רָבָא - **raba'**, số 7251 có nghĩa là: **Để làm cho ngăn nắp, làm cho có thứ tự, khiến cho kiên quyết, khiến cho dứt khoát, làm cho vuông, làm cho đều, được điều chỉnh, làm cho thích hợp, làm cho bằng phẳng, làm cho thẳng thắn, để thanh toán món nợ;**

Số **10 - mười** - khi đứng một mình, thì nó là số thứ tự. Khi được đặt trong mạch văn thì nó là biểu tượng con số trọn vẹn, tùy theo những con số kèm theo sau nó, hoặc đứng trước nó thì ý nghĩa sẽ không phải là thứ tự nữa, nhưng theo ý nghĩa thuộc linh, liên quan đến ý nghĩa của con số sau nó, hay là số lần của con số kèm theo số mười, như hai mươi, ba mươi, bốn mươi hay năm mươi, thì số mười mang ý nghĩa trách nhiệm, phải được làm cho xong, làm cho hoàn thành.

Bốn mươi ngày và bốn mươi đêm trong trường hợp này, không chỉ nói về thời gian theo thuộc thể, nhưng là thời gian thuộc linh mà cả thân, hồn và tâm linh của Môi-se cùng được ở trong sự sáng vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va, là ở trong quyền phép của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, khiến cho hết thảy mọi quyền lực của ma quỷ, bởi tội lỗi từ tổ phụ truyền đến trên cuộc đời, tức là trong thân thể xác thịt của Môi-se, phải bị quét sạch. Đồng thời, ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va trong Môi-se cũng được phục hồi hoàn toàn trong quyền phép của sự vinh hiển Đức Chúa Trời. Khi cả Thân - Hồn và tâm Linh của Môi-se đã được giải phóng hoàn toàn khỏi quyền lực của sự tối tăm, (hay có thể nói là Môi-se đã được báp-tem hoàn toàn vào trong Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời), thì bấy giờ, tâm linh cùng tâm trí của Môi-se đều được Đức Giê-Hô-Va ban phước cho, như lúc A-đam mới được dựng nên trên đất này vậy. Bấy giờ, Môi-se được Đức Giê-Hô-Va chỉ cho người nhìn thấy những sự trong thiên đàng và được nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va. Đức Giê-Hô-Va đã ghi tạc nơi tâm linh cũng như tâm trí của Môi-se những sự mà Ngài đã truyền bảo người, hầu cho Môi-se có thể ghi chép lại tất cả mọi sự mà người đã được nghe từ Đức Giê-Hô-Va, cùng truyền dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và Môi-se đã dựng một đền tạm theo như những sự mà người đã được Đức Giê-Hô-Va chỉ cho thấy, khi người còn ở trên núi với Đức Giê-Hô-Va. Tất cả những sự đã xảy đến với Môi-se đều là thật, nhưng hơn thế nữa, vì đó là bóng về thứ tự các công việc mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ làm trên những người được Ngài chọn từ trước khi sáng thế, cho được làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, tức là được chọn ở trong dòng dõi thánh, là dân của nước thấy tế lễ nhà Vua.

Vì giá trị của Luật pháp (văn tự) không phải chỉ dành riêng cho thân thể xác thịt của loài người, mà là trách nhiệm của tâm linh loài người phải nhận biết Luật pháp cùng công việc mà tâm linh người ta phải làm, đó là nhờ cậy ơn Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban cho, mà tâm linh đó phải trở dậy, thi hành quyền quản trị thân thể xác thịt bằng bụi đất, mà nó đang ở trong thân thể đó, bắt thân thể xác thịt đó phải vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho, là những sự được chép thành Luật pháp văn tự.

Mặc dù trong văn tự của Kinh-Thánh phần Cựu ước không có chỗ nào nhắc đến trách nhiệm của tâm linh loài người phải làm đối với thân thể xác thịt mình, nhưng nếu chúng ta nhìn vào Lời Chúa, khi Ngài gọi danh Y-sơ-ra-ên và Lời Đức Giê-Hô-Va phán về giao ước mà Ngài đã lập với các tổ phụ của dân Y-sơ-ra-ên, thì chúng ta sẽ thấy rõ ý định của Đức Giê-Hô-Va, khi Ngài giấu Lễ thật này trong văn tự, hầu cho ma quỷ không thể biết được kế hoạch cứu chuộc mà Đức Giê-Hô-Va đã và đang làm cho loài người qua dân Y-sơ-ra-ên.

Trong thực tế, khi nói về ngôn ngữ, thì dân Y-sơ-ra-ên phải được gọi là dân *của* Y-sơ-ra-ên, vì Y-sơ-ra-ên là danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã đặt cho Gia-cốp (tổ phụ của dân Y-sơ-ra-ên), mang ý nghĩa của Lễ thật rằng, từ địa vị một kẻ nắm gót, là bóng về bốn tấc của loài người xác thịt, là luôn muốn cầm quyền trên kẻ khác. Thế nhưng không phải hết thảy loài người đều sẽ an phận làm tôi mọi cho ma quỷ, vì có những người mà tâm linh của những người ấy luôn muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình. Những người như vậy, khi nhận được những sự dạy dỗ, như Gia-cốp nhận được sự dạy dỗ của người mẹ, là Rê-be-ca, là người hình bóng về Hội-Thánh của Đấng Christ (vợ mới của Đấng Christ, còn Y-sác - chồng của Rê-be-ca, cha của Gia-cốp là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ).

Gia-cốp đã nghe lời của mẹ mình, là Rê-be-ca, mà đến với La-ban, cậu của mình, là người hình bóng về chức vụ của Đức Thánh-Linh. Thông qua mối quan hệ giữa Gia-cốp với La-ban, (là bóng về mối quan hệ giữa người tin Chúa với Đức Thánh-Linh) mà Gia-cốp nhận được sự ban cho của La-ban, là được cưới (*hiệp một với*) Lê-a, chị của Ra-chên, cùng với con đòi của Lê-a, tên là Xinh-ba. (Lê-a mang hình bóng về Lễ thật, còn Xinh-ba mang hình bóng về ân tứ thuộc linh mà Đức Thánh-Linh sẽ ban cho những người tin Chúa đã được tái sanh, để có thể nhìn thấy và hiểu được ý nghĩa của Lễ thật chép trong văn tự. Tiếp theo đó là Gia-cốp được cưới (*hiệp một với*) Ra-chên, em gái của Lê-a, là người hình bóng về Luật pháp văn tự trong Kinh-Thánh, cùng với con đòi của Ra-chên, tên là Bi-la, là người hình bóng cho ân tứ thuộc linh mà Đức Thánh-Linh sẽ ban cho để giúp cho những người người tin Chúa nhận được sự cáo trách về những tội lỗi mà xác thịt người ấy đã phạm, công việc của sự cáo trách này sẽ được Đức Thánh-Linh trực tiếp làm qua tâm linh của người ấy, vì tâm linh của mỗi người phải chịu trách nhiệm quản trị xác thịt mình trước Luật pháp của Đức Chúa Trời).

Cuộc đời của Gia-cốp được thay đổi nhờ La-ban, thông qua hai người vợ cùng hai nàng hầu mà sanh sản ra mười một người con trai và một người con gái (trước khi Ra-chên qua đời). Trên con đường trở về nhà cha thuộc thể, là Y-sác, Gia-cốp phải đối diện với chính xác thịt mình, mà Ê-sau, người anh sanh đôi với Gia-cốp là bóng. Khi Gia-cốp vật lộn với sứ giả của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là bóng về việc người tin Chúa sẽ biện luận với Đức Chúa Trời thông qua giao ước của Ngài, là những sự đã được chép trong Kinh-Thánh. Chính

quyền phép của Lời của Đức Chúa Trời đã khiến cho Gia-cốp nhận được sự trông cậy, mà việc sứ giả của Đức Giê-hô-Va đánh trật xương hông của Gia-cốp đó là bóng. Bây giờ, tâm linh của Gia-cốp mới được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho một tên mới, là Y-sơ-ra-ên, là bóng về một Lễ thật mà Đức Chúa Jê-sus Christ, từ nơi thiên đàng, qua thư Ngài gửi cho các Hội-Thánh của Ngài qua sứ đồ Giăng, đã phán rằng: **“Kẻ nào thắng, ta sẽ ban cho ma-na đang giấu kín; và ta sẽ cho nó hòn sỏi trắng, trên đó có viết một tên mới, ngoài kẻ nhận lấy không ai biết đến.”** (Khải huyền 2:17b).

Tên mười hai con trai của Gia-cốp đều mang ý nghĩa bóng về những sự trang bị cho mỗi một tâm linh của người ta, vốn được Giê-hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trong Ngài từ trước khi sáng thế. Vì cơ tội lỗi của A-đam mà những sự trang bị đó không còn ở trong tâm linh của người ta nữa, khi người ấy được sanh ra trong thân thể xác thịt của loài người nữa, nhưng những sự đó sẽ được phục hồi, thông qua sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người qua việc dân Y-sơ-ra-ên, cũng như muôn dân trên đất này tiếp nhận, khi người ta tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài.

Như trên chúng ta đã đề cập đến danh Y-sơ-ra-ên mà Đức Giê-hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ tại núi Si-nai đó, danh đó không nói về xác thịt, nhưng nói về tâm linh của người ta, là tâm linh đã vì tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi và đang ngồi ở trong bóng của sự chết. Đó là lý do tại sao khi ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, là một dân đang sống và hành động ở trước mặt các dân tộc sống trên đất này, mà Đức Giê-hô-Va lại phán rằng: **“Các ngươi hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đang noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5)

Chữ **sống** mà Đức Giê-hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, họ sẽ **được sống**, nếu họ tuân theo các mạng lệnh của Ngài, được chép trong câu 5 trên, đó là chữ **חַיִּים** - **chayay**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **được sống, sự sống được duy trì, sự sống được giữ vững, sự sống thành công, sự sống thịnh vượng, sự sống mạnh mẽ, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, sự sống lại từ sự chết, sự sống đời đời.**

Mạng lệnh mà Đức Giê-hô-Va đã phán đó là Ngài phán với tâm linh của loài người, chứ không phải với xác thịt mà dân Y-sơ-ra-ên đang mang, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã không hiểu điều đó, cũng giống như khi Đức Chúa Jê-sus Christ đến thế gian này để làm chứng về Lễ thật vậy, Ngài đã không nói với xác thịt của người ta, dù hết thấy người ta đều nghe được tiếng của Ngài lúc đó, nhưng người ta đã không hiểu những ý mà Ngài phán, vì thế cho nên Đức Chúa Jê-sus đã phán với Phi-lát, quan tổng đốc người Rô-ma về điều này, rằng:

Giăng 18:33-37: Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jê-sus đến, mà hỏi rằng: Chính ngươi là Vua dân Giu-đa, phải chăng? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ngươi nói điều đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với ngươi về ta? Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người Giu-đa đâu? Dân ngươi cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp ngươi cho ta; vậy ngươi đã làm điều gì? Đức Chúa Jê-sus đáp lại rằng: Nước của ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của ta sẽ đánh trận, đặng ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì ngươi là vua sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời, ta là vua. Nay, vì sao ta đã sanh và vì sao ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng ta.

Các Lời mà Đức Chúa Jê-sus đã phán với người ta và phán với Phi-lát, cũng giống như các Lời mà Đức Giê-hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên, trong ngày Ngài ban Luật pháp cho họ tại nơi đồng vắng, nơi chân núi Si-nai vậy, đều là phán với tâm linh của người ta, là tạo vật mà Đức Giê-hô-Va đã tạo nên bằng hơi thở và theo ảnh tượng của Ngài vậy, nhưng người ta đã không để ý đến những sự lạ lùng của Lời Ngài, vì trong lòng của người ta lúc đó chỉ mong được nhận lãnh những sự mà xác thịt của họ đang muốn mà thôi.

Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se và được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh đó, là rất quan trọng, vì là con đường dẫn người ta ra khỏi nơi tối tăm, là bóng của sự chết, để đem người ta, là những người nào tin vào Danh của Đức Giê-hô-Va mà tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, đến nơi sáng láng, lạ lùng của Ngài.

Thầy tế lễ E-xơ-ra là một người được Lời Chúa chép là thông thạo Luật pháp của Đức Giê-hô-Va, nhưng ông không thể tự mình hiểu được những sự lạ lùng giấu trong văn tự của Luật pháp, nên ông đã viết trong Thi-Thiên 119, là lời cầu nguyện của ông ở trước mặt Đức Giê-hô-Va, rằng: **“Xin Chúa mở mắt tôi, để tôi thấy Sự lạ lùng trong luật pháp của Chúa.”** (Thi-Thiên 119:18)

Nơi sáng láng và lạ lùng đó là điều gì ?

1 Phi-e-rơ 2:6-10: Vì trong Kinh Thánh có chép rằng: Này, ta đặt tại Si-ôn hòn đá góc nhà đã chọn lựa và quý báu; Ai tin đến đá ấy sẽ không bị xấu hổ. Vậy nên, cho anh em là kẻ đã tin, thì là đá quý; nhưng cho những kẻ không tin, thì Hòn đá mà bị thợ xây nhà loại ra, bèn trở nên đá góc nhà, là Đá gây cho vấp vấp, là đá lớn làm cho sa ngã; họ bị vấp đá đó, vì không vâng phục Đạo, và điều ấy đã định sẵn cho họ rồi. Nhưng anh em là đồng giống được lựa chọn, là chức thầy tế lễ nhà vua, là dân thánh là dân thuộc về Đức Chúa Trời, hầu cho anh em rao giảng nhân đức của Đấng đã gọi anh em ra khỏi nơi tối tăm, đến nơi sáng láng lạ lùng của Ngài; anh em ngày trước không phải là một dân, mà bây giờ là dân Đức Chúa Trời, trước không được thương xót, mà bây giờ được thương xót.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ví Luật pháp của Ngài là Vầng Đá, là Hòn Đá, là Đá góc nhà (vì dân Y-sơ-ra-ên dùng đá làm vật liệu duy nhất để xây dựng đền tạm, nhà ở, cung điện cùng các công trình quan trọng khác. Đá góc nhà là bóng về một Hòn đá lớn được dùng làm chuẩn cho một công trình được xây dựng bắt đầu từ Hòn đá đó mà các viên đá khác được xây tiếp theo, là hình bóng về mọi sự mà loài người sẽ hành động, sẽ làm việc căn cứ theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời vậy).

Dân Y-sơ-ra-ên đã không để ý đến và người ta đã không tin vào các Lời mà Đức Giê-Hô-Va đã phán, khi Ngài phán với họ rằng: **Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.**

Vì dân Y-sơ-ra-ên đã trở nên vô tín trước các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nên họ đã phạm tội chống nghịch và chối bỏ Lời của Đức Chúa Trời, cho nên họ phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại và đất mà Đức Giê-Hô-Va đã hứa và đã ban cho họ đó, phải bị mất vào tay kẻ thù nghịch mình. Để kế hoạch cứu chuộc loài người trên đất này được hoàn thành, Đức Giê-Hô-Va đã ban sự cứu chuộc (mà Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên) cho dân ngoại, vì Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, *cả thế gian đều thuộc về Ngài.* (Xuất Ê-díp-tô ký 19:5). Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã không từ bỏ dân Y-sơ-ra-ên, khi họ phản bội Ngài, nhưng trong khi thi hành sự sửa phạt họ, Đức Giê-Hô-Va đã quyết định ban sự cứu chuộc cho dân ngoại, ấy là để cứu chuộc cả nhân loại, là mục đích đã định từ trước trong lòng của Đức Giê-Hô-Va, dù sự cứu chuộc đó được bắt đầu từ dân Y-sơ-ra-ên, thì điều đó cũng là trong kế hoạch hoàn hảo và trong sự biết trước, mà Đức Giê-Hô-Va đã làm điều đó và cũng là để giục lòng ganh tỵ của dân Y-sơ-ra-ên, như Kinh-Thánh đã chép:

Phục truyền luật lệ ký 32:19-29: **Đức Giê-hô-va có thấy điều đó, nên trong cơn thịnh nộ, Ngài đã từ bỏ các con trai và con gái mình. Ngài có phán: Ta sẽ giấu mặt ta, để xem sự cuối cùng của chúng nó ra sao; Vì là một dòng dõi gian tà, là những con cái không có lòng trung tín. Chúng nó giục ta phân bì, vì cúng thờ thần chẳng phải là Đức Chúa Trời, lấy sự hư không mà chọc giận ta; Ta cũng vậy, lấy một dân tộc hèn mà trên sự phân bì của chúng nó, lấy một nước ngu dại mà chọc giận chúng nó. Vì có lửa nổi phừng trong cơn giận ta, cháy cho đến đáy sâu âm phủ, thiêu nuốt đất và thổ sản, cùng cháy đốt nền các núi. Ta sẽ chất những tai vạ trên mình chúng nó, bắn chúng nó hết các tên của ta. Chúng nó sẽ bị đói hao mòn, bị rét tiêu đi, và một thứ dịch hạch độc dữ ăn nuốt. Ta sẽ khiến rằng thú rừng, và nọc độc của loài bò dưới bụi đến hại chúng nó. Ngoài thì gươm đao, trong thì kinh khủng sẽ làm cho trai trẻ, gái đồng trinh, và con đang bú, luôn với người già bạc đều bị diệt vong. Ta nói rằng: Ta sẽ lấy hơi thở ta quét sạch chúng nó đi, diệt kỷ niệm chúng nó khỏi loài người. Song sợ thù nghịch nhiech nhóc, kẻ cừu địch chúng nó lắm hiểu, la rằng: Tay chúng tôi đã tỏ sức cao cường, chớ chẳng phải Đức Giê-hô-va có làm mọi điều ấy đâu! Vì là một dân mất trí, trong lòng không có thông minh! Chớ chi họ khôn ngoan và hiểu được, ước gì nghĩ đến sự cuối cùng vẫn đợi họ!**

Nếu Luật pháp văn tự (còn được gọi là **Luật pháp của sự tội và sự chết**) không có giá trị quan trọng (như nhiều kẻ vô tín và những kẻ không bởi Đức Chúa Jêsus Christ chỉ định vào chức vụ rao giảng Tin-Lành, dẫn nói rằng, *bây giờ là thời kỳ ân điển, chớ không phải thời luật pháp nữa, nên ai đó còn làm theo Luật pháp, hay là dạy người ta làm theo luật pháp nữa, thì những người đó bị trật phần ân điển!* thì tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại nổi cơn thịnh nộ của Ngài mà bắt dân Y-sơ-ra-ên phải bị bắt làm phu tù cho dân ngoại, như Lời Chúa đã chép trong sách tiên tri Giê-rê-mi (627B.C.- 586 B.C.):

Giê-rê-mi 8:7-17: **Chim hạc giữa khoảng không tự biết các mùa nhất định cho nó; chim cu, chim yến, chim nhạn, giữ kỳ đời chỗ ở. Nhưng dân ta chẳng biết luật pháp của Đức Giê-hô-va! Sao các người nói được rằng: Chúng ta là khôn sáng, có luật pháp Đức Giê-hô-va ở với chúng ta? Nhưng, này, ngọn bút giả**

đối của bọn thông giáo đã làm cho luật pháp ấy ra sự nói dối! Những kẻ khôn sáng bị xấu hổ, sợ hãi, và bị bắt. Chúng nó đã bỏ lời của Đức Giê-hô-va; thì sự khôn ngoan nó là thể nào? Vậy nên, ta sẽ ban vợ chúng nó cho kẻ khác, ruộng chúng nó cho chủ mới; vì từ kẻ rất nhỏ cho đến người rất lớn, ai nấy đều tham lam; từ tiên tri cho đến thầy tế lễ, ai nấy đều làm sự gian dối. Chúng nó rịt vết thương cho con gái dân ta cách sơ sài, nói rằng: Bình an, bình an! mà không bình an chi hết. Chúng nó làm ra sự gớm ghiếc, há lấy làm xấu hổ ư? đã chẳng xấu hổ chút nào, lại cũng không thẹn đỏ mặt. Vậy nên chúng nó sẽ ngã với những người vấp ngã. Đến ngày thăm phạt, chúng nó sẽ bị lật đổ, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Thật, ta sẽ diệt hết chúng nó. Chẳng còn trái nho trên cây nho; chẳng còn trái vả trên cây vả; lá sẽ khô rụng; những điều ta đã ban cho, sẽ bị cất lấy! Sao chúng ta cứ ngồi yên? Hãy nhóm lại và vào các thành bền vững, và nín lặng tại đó! Vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời chúng ta đã khiến chúng ta nín lặng, Ngài cho chúng ta uống mật đắng, vì chúng ta đã phạm tội nghịch cùng Đức Giê-hô-va. Chúng ta trông sự bình an, nhưng chẳng có sự tốt gì đến; trông kỳ chữa lành, mà sự sợ hãi đây này! Về phía thành Đan, nghe tiếng thét của ngựa nó; nghe tiếng ngựa chiến nó hí lên, khắp đất đều run rẩy; vì chúng nó đã đến; nuốt đất và mọi vật trong nó, nuốt thành và dân cư nó. Này, ta sẽ sai rắn, bọ cạp đến giữa các người, chẳng ai ếm chú được nó; chúng nó sẽ cắn các người, Đức Giê-hô-va phán vậy.

Luật pháp văn tự, được gọi là **Luật pháp của sự tội và sự chết**, đó là rất quan trọng, nên khi Đức Giê-hô-va quyết định ban Luật pháp đó cho dân ngoại, nghĩa là cho muôn dân trên đất này, Luật pháp đó vẫn được giữ nguyên, không hề có sự thay đổi nào về nội dung, nhưng Đức Giê-hô-va đã thay đổi về phương cách ban Luật pháp đó, hầu cho muôn dân sẽ nhờ phương cách mới đó mà họ sẽ hiểu được giá trị của Luật pháp và họ sẽ nhờ cậy quyền phép trong Luật pháp đó mà được trở nên dân của Đức Chúa Trời.

Cách mới mà Đức Giê-hô-va đã phán đó là, Ngài sẽ sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, vào thế gian này, để rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời và chính Con Ngài sẽ làm thành giá cứu chuộc cho hết thảy những ai sẽ tin vào Danh của Con một Đức Chúa Trời.

Ê-sai 42:1-8: Này, đây tớ ta đây, là kẻ ta nâng đỡ; là kẻ ta chọn lựa, là kẻ mà linh hồn ta lấy làm đẹp lòng. Ta đã đặt Thần ta trên người, người sẽ tỏ ra sự công bình cho các dân ngoại. Người sẽ chẳng kêu la, chẳng lên tiếng, chẳng để ngoài đường phố nghe tiếng mình. Người sẽ chẳng bẻ cây sậy đã giập, và chẳng dập tim đèn còn hơi cháy. Người sẽ lấy lễ thật mà tỏ ra sự công bình. Người chẳng mòn mỏi, chẳng ngã lòng, cho đến chừng nào lập xong sự công bình trên đất; các cù lao sẽ trông đợi luật pháp người. Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là Đấng đã dựng nên các tầng trời và giương ra, đã trải đất với mọi sự ra bởi nó, đã ban hơi sống cho dân ở trên nó, và thần linh cho mọi loài đi trên nó, có phán như vậy: Ta, Đức Giê-hô-va, đã kêu gọi người trong sự công bình; ta sẽ nắm tay người và giữ lấy người. Ta sẽ phó người làm giao ước của dân này, làm sự sáng cho các dân ngoại, để mở mắt kẻ mù, làm cho kẻ tù ra khỏi khám, kẻ ngồi trong tối tăm ra khỏi ngục. Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là Danh ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng ta cho những tượng chạm!

Câu 8 đã chép rằng: Ta là Đức Giê-hô-va; ấy là Danh ta. Ta chẳng nhường sự vinh hiển ta cho một đấng nào khác, cũng không nhường sự tôn trọng ta cho những tượng chạm!

Bản King James version chép: ^{H3068}“I am the LORD”: that is my name^{H8034}: and my glory^{H3519} will I not give^{H5414} to another^{H312}, neither my praise^{H8416} to graven^{H6456} images.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, Đức Giê-hô-va đã phán Danh Ngài cho toàn thể dân Y-sơ-ra-ên được nghe, để dân Y-sơ-ra-ên nhận biết rằng, chính Ngài, Đức Giê-hô-va - Đấng Tự Hữu-Hằng Hữu đang phán với họ, chứ không phải là một thần linh nào khác.

Khi Giê-hô-va Đức Chúa Trời quyết định ban sự cứu chuộc cho muôn dân trên đất này, qua tiên tri Ê-sai, Ngài cũng đã phán Danh Ngài, là Đức Giê-hô-va, ấy là để cho muôn dân, cũng như dân Y-sơ-ra-ên, biết rằng, ở dưới trời này, không có một đấng nào khác để người ta sẽ nhờ đó mà được cứu rỗi. Một điều rất quan trọng nữa là, Ngài sẽ không nhường sự vinh hiển cho bất cứ một thần tượng nào mà người ta sẽ tôn thờ, chứ không phải chỉ là những thần tượng do người ta tạo nên bằng gỗ, đá, vàng, bạc như các dân ngoại vẫn làm, để thờ lạy ma quỷ trong sự mê tín, nhưng là những sự mà người ta thần tượng các chức vụ, các thế lực, như nhiều người đã thần tượng chức vụ thầy tế lễ, chức vụ thầy thông giáo, mà ngày nay người ta đang đua nhau nhảy vào chiếm các chức vụ đó, khi họ mở ra các trường gọi là thần đạo. Để tránh bị chỉ trích và để lách luật thế

gian, người ta thay đổi cách gọi là: **Trường Kinh-Thánh**, hoặc là **Bibe College** (English). Cái tên nghe chẳng có gì là tội lỗi cả, nhưng nếu tại đó, người ta tấn phong những người đã học trong các trường đó, làm chức vụ mục sư, thì quả là có chuyện to rồi, vì Đức Chúa Trời đã phán Danh Ngài là Giê-hô-va - Đấng Tự Hữu - Hằng Hữu. Ngài không nhờ cậy loài người hay chết đó để giúp đỡ Ngài, vì ngày thứ Bảy của cuộc sáng thế, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã làm xong mọi sự và Ngài đã ban phước cho ngày đó và lập làm ngày thánh, và ngày thứ bảy đó, Ngài nghỉ các công việc của Ngài đã dựng nên và đã làm xong rồi.

Sáng thế ký 2:1-3: Ấy vậy, trời đất và muôn vật đã dựng nên xong rồi. Ngày thứ bảy, Đức Chúa Trời làm xong các công việc Ngài đã làm, và ngày thứ bảy, Ngài nghỉ các công việc Ngài đã làm. Rồi, Ngài ban phước cho ngày thứ bảy, đặt là ngày thánh; vì trong ngày đó, Ngài nghỉ các công việc đã dựng nên và đã làm xong rồi.

Bản King James version chép: ¹Thus the heavens^{H8064} and the earth^{H776} were finished^{H3615}, and all^{H3605} the host^{H6635} of them. And on the seventh^{H7637} day^{H3117} God^{H430} ended^{H3615} his work^{H4399} which^{H834} he had made^{H6213}; and he rested^{H7673} on the seventh^{H7637} day^{H3117} from all^{H3605} his work^{H4399} which^{H834} he had made^{H6213}. ³ And God^{H430} blessed^{H1288} the seventh^{H7637} day^{H3117}, and sanctified^{H6942} it: because^{H3588} that in it he had rested^{H7673} from all^{H3605} his work^{H4399} which^{H834} God^{H430} created^{H1254} and made^{H6213}.

Chữ mà bản tiếng Việt dịch là **xong rồi** - sanctified^{H6942}, chép trong câu 8 trên, đó là chữ קָדַשׁ - qadash, số 6942 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đã biệt riêng ra, đã công bố, đã sửa soạn, đã quan sát, đã tiến hành, đã cử hành, đã bổ nhiệm, đã sai đi, đã chọn, đã lập, đã định, đã hẹn ngày, đã hẹn giờ, đã quy định, đã đặt giá, đã trả giá, đã lên kế hoạch để đạt được, đã dâng hiến, đã phong chức, đã thánh hoá, đã gìn giữ, đã giấu kín, đã giữ lại, đã giam giữ, đã để riêng ra, đã nuôi nấng, đã ra lệnh bắt ai phải chờ đợi, đã làm cho chậm lại điều này hay điều kia, đã chuẩn bị cho, đã làm cho trong sạch, đã gột rửa tội lỗi, đã làm cho thánh khiết, đã tẩy uế, đã biện hộ, đã ra lệnh làm cho được vô tội.*

Đức Chúa Jêsus Christ đã nói gì về Lễ thật này qua sự cầu nguyện của Ngài với Đức Chúa Cha?

Giăng 17:1-10: Đức Chúa Jêsus phán như vậy, đoạn, ngước mắt lên trời mà rằng: **Thưa Cha, giờ đã đến; xin làm vinh hiển Con, hầu cho Con cũng làm vinh hiển Cha, và nhân quyền phép Cha đã ban cho Con cai trị loài xác thịt, Con được ban sự sống đời đời cho những kẻ mà Cha đã giao phó cho Con. Vả, sự sống đời đời là nhìn biết Cha, tức là Đức Chúa Trời có một và thật, cùng Jêsus Christ, là Đấng Cha đã sai đến. Con đã tôn vinh Cha trên đất, làm xong công việc Cha giao cho làm. Cha ôi! bây giờ xin lấy sự vinh hiển Con vốn có nơi Cha trước khi chưa có thế gian mà làm vinh hiển Con nơi chính mình Cha. Con đã tỏ danh Cha ra cho những người Cha giao cho Con từ giữa thế gian; họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha. Hiện nay họ đã biết rằng mọi sự Cha đã giao cho Con đều là từ Cha mà đến. Vì Con đã truyền cho họ những lời Cha đã truyền cho Con, và họ đã nhận lấy; nhìn biết quả thật rằng Con đến từ nơi Cha, và tin rằng ấy là Cha sai Con đến. Con vì họ mà cầu nguyện; chẳng phải vì thế gian mà cầu nguyện, nhưng vì kẻ Cha đã giao cho Con, bởi chưng họ thuộc về Cha. Phàm mọi điều thuộc về Con tức là thuộc về Cha, mọi điều thuộc về Cha tức là thuộc về Con, và Con nhân họ được tôn vinh.**

Đức Chúa Jêsus đã đến thế gian này và Ngài đã gọi những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời - là Đức Chúa Cha- đã giao phó cho Ngài, tức là những người đã được Đức Giê-Hô-Va chọn từ trước khi sáng thế.

Trong câu 6, Lời Chúa có chép: **họ vốn thuộc về Cha, Cha giao họ cho Con, và họ đã giữ lời Cha.**

Chúa Jêsus đã phán với những người Giu-đa đang bắt bớ Ngài, rằng: **“Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những việc này nữa, để các ngươi lấy làm lạ lùng.”** (Giăng 5:19-20)

Giăng 12:46-50: Ta là sự sáng đã đến thế gian, để ai tin ta, chẳng ở nơi tối tăm nữa. Lại nếu kẻ nào nghe lời ta mà không vâng giữ, ấy chẳng phải ta xét đoán kẻ đó; vì ta đến chẳng để xét đoán thế gian, nhưng để cứu chuộc. Người nào bỏ ta ra và không nhận lãnh lời ta, đã có kẻ xét đoán rồi; lời ta đã rao giảng, chính lời đó sẽ xét đoán họ nơi ngày sau cùng. Bởi ta chẳng nói theo ý riêng ta; nhưng Cha sai ta đến, đã truyền lệnh cho ta phải nói điều chi và phải nói thế nào. Ta biết mạng lệnh Cha, ấy là sự sống đời đời. Vậy, những điều ta nói, thì nói theo như Cha ta đã dặn.

Chúng ta hãy xem Đức Thánh-Linh đã tỏ Lễ thật này qua sứ đồ Phao-lô như thế nào.

Rô-ma 8:28-32: Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con nầy được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển. Đã vậy thì chúng ta sẽ nói làm sao? Nếu Đức Chúa Trời vừa giúp chúng ta, thì còn ai nghịch với chúng ta? Ngài đã không tiếc chính Con mình, nhưng vì chúng ta hết thảy mà phó Con ấy cho, thì Ngài há chẳng cũng sẽ ban mọi sự luôn với Con ấy cho chúng ta sao?

Chúng ta đang tiếp tục suy gẫm về giá trị rất quan trọng của Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se. Khi dân Y-sơ-ra-ên bỏ Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã quyết định ban sự cứu chuộc cho muôn dân trên đất này và sự cứu chuộc mà Đức Giê-hô-va đã làm với dân Y-sơ-ra-ên, qua việc Ngài ban Luật pháp, tức là Luật pháp của sự tội và sự chết, cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là để dân Y-sơ-ra-ên sẽ nhờ vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Giê-hô-va mà tâm linh họ sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và sự sống đời đời, nhưng dân Y-sơ-ra-ên đã trở nên vô tín trước các mạng lệnh của Đức Giê-hô-va, nên Đức Giê-hô-va đã ban Luật pháp đó cho muôn dân trên đất này, nhưng không làm theo cách cũ, mà làm theo cách mới của Ngài, như chúng ta vừa đề cập ở phần trước, đó là Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ - Thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời chí cao, đến thế gian này, để làm chứng cho muôn dân biết Lễ thật. Lễ thật đó là Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đấng đã tạo nên loài người bằng Lời của Ngài, được phán ra qua miệng Ngài, theo ảnh tượng của Ngài và Đức Giê-hô-va đã dùng Con một của Ngài, được gọi là Lời Đức Chúa Trời, để cứu chuộc loài người, như tiên tri Ê-sai đã nói:

Ê-sai 9-1-6: Trong đời xưa Đức Chúa Trời đã hạ đất Sa-bu-lôn và đất Nép-ta-li xuống; nhưng trong kỳ sau Ngài đã làm cho đất gần mé biển, tức là nơi bên kia sông Giô-đanh, trong xứ Ga-li-lê của dân ngoại, được vinh hiển. Dân đi trong nơi tối tăm đã thấy sự sáng lớn; và sự sáng đã chiếu trên những kẻ ở xứ thuộc về bóng của sự chết. Chúa đã làm cho dân nầy thêm nhiều; và thêm sự vui cho họ. Mọi người đều vui mừng trước mặt Chúa, như vui mừng trong ngày mùa gặt, như người ta reo vui trong lúc chia của cướp. Vì Chúa đã bẻ cái ách họ mang, cái roi đánh trên vai họ, cái gậy của kẻ hà hiếp, như trong ngày của Ma-đi-an. Cả giày dép của kẻ đánh giặc trong khi giao chiến, cùng cả áo xống vấy máu, đều dùng để đốt và làm đồ chum lửa. Vì có một con trẻ sanh cho chúng ta, tức là một con trai ban cho chúng ta; quyền cai trị sẽ nẩy trên vai Ngài. Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạ lùng, là Đấng Mưu luận, là Đức Chúa Trời Quyền năng, là Cha Đời đời, là Chúa Bình an. Quyền cai trị và sự bình an của Ngài cứ thêm mãi không thôi, ở trên ngôi Đa-vít và trên nước Ngài, đăng làm cho nước bền vững, và lập lên trong sự chánh trực công bình, từ nay cho đến đời đời. Thật, lòng sốt sắng của Đức Giê-hô-va vạn quân sẽ làm nên sự ấy!

Ê-sai 11:1-16: Có một chồi sẽ nứt lên từ gốc Y-sai, một nhánh từ rễ nó sẽ ra trái. Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ngự trên Ngài, tức là thần khôn ngoan và thông sáng, thần mưu toan và mạnh sức, thần hiểu biết và kính sợ Đức Giê-hô-va. Ngài lấy sự kính sợ Đức Giê-hô-va làm vui; chẳng phán xét theo mắt mình thấy, và chẳng cứ sự tai nghe mà đoán định. Nhưng Ngài sẽ dùng sự công bình xét đoán kẻ nghèo, và xử lý ngay thẳng cho kẻ nhu mì trên đất. Ngài sẽ đánh thế gian bằng cái gậy của miệng mình, và lấy hơi thở nơi môi mà giết kẻ ác. Sự công bình sẽ làm dây thắt lưng của Ngài, sự thành tín sẽ làm dây ràng hông. Bấy giờ muông sói sẽ ở với chiên con, beo nằm với dê con; bò con, sư tử con với bò nuôi mập cùng chung một chỗ, một đứa con trẻ sẽ dắt chúng nó đi. Bò cái sẽ ăn với gấu; các con nhỏ chúng nó nằm chung, sư tử ăn cỏ khô như bò. Trẻ con đang bú sẽ chơi kẻ ỏ răn hổ mang, trẻ con thôi bú sẽ thò tay vào hang rắn lục. Nó chẳng làm hại, chẳng giết ai trong cả núi thánh của ta; vì thế gian sẽ đầy dẫy sự hiểu biết Đức Giê-hô-va, như các dòng nước che lấp biển. Xảy ra trong ngày đó, rễ Y-sai đứng lên làm cờ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh hiển. Trong ngày đó, Chúa còn đặt tay một lần nữa đăng chuộc dân sót của Ngài, tức là kẻ sót lại bởi A-si-ri, Ê-díp-tô, Pha-trô, Cút, Ê-lam, Si-nê-a, Ha-mát cùng các cù lao biển. Chúa sẽ dựng một cây cờ cho các nước; nhóm những người Y-sơ-ra-ên bị đuổi, thâu những người Giu-đa lưu lạc, từ bốn góc đất. Bấy giờ sự ghen tương của Êp-ra-im sẽ mất, kẻ khuấy rối Giu-đa sẽ bị trừ đi; Êp-ra-im không ghen ghét Giu-đa nữa, Giu-đa không khuấy rối Êp-ra-im

nữa. Chúng nó sẽ bay trên vai dân Phi-li-tin về phía tây; cùng nhau cướp giết con cái phương đông; tra tay trên Ê-đôm và Mô-áp; con cái Am-môn sẽ vâng phục họ. Đức Giê-hô-va sẽ làm cạn tất giải biển Ê-díp-tô; vung tay trên Sông cái bởi gió cháy của Ngài, đánh mà chia ra làm bảy suối, và khiến người ta có thể đi qua không ướt dép. Vậy, sẽ có một đường cái cho dân sót của Ngài, là những kẻ sót lại bởi A-si-ri, cũng như đã có một đường cái cho Y-sơ-ra-ên trong ngày họ ra khỏi xứ Ê-díp-tô vậy.

Tại sao Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lại phải sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để làm người rao giảng Tin-Lành, mà Ngài lại không sử dụng loài người như Ngài đã từng chọn A-rôn và các con trai của người, làm chức thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên khi xưa?

Trước hết, chúng ta hãy xem Đức Giê-Hô-Va đã phán gì về điều này qua tiên tri Ê-sai (740B.C.-681B.C.) và qua tiên tri Giê-rê-mi (627B.C.- 586 B.C.).

Ê-sai 59:1-21: Này, tay Đức Giê-hô-va chẳng trở nên ngắn mà không cứu được; tai Ngài cũng chẳng nặng nề mà không nghe được đâu. Nhưng ấy là sự gian ác các người làm xa cách mình với Đức Chúa Trời; và tội lỗi các người đã che khuất mặt Ngài khỏi các người, đến nỗi Ngài không nghe các người nữa. Vì tay các người đã ô uế bởi máu, ngón tay các người đã ô uế bởi tội ác; môi các người nói dối, lưỡi các người làm bầm sự xấu xa. Trong các người chẳng có ai lấy lẽ công bình mà kêu rêu; chẳng có ai lấy điều chân thật mà đối nại. Hết thấy đều cậy sự hư không, nói lời dối trá, cứu mang điều ác và để ra tội trọng. Họ ấp trứng hổ mang và dệt màng nhện; ai ăn những trứng đó sẽ chết và nếu một cái trứng giáp ra, sẽ nở thành rắn lục. Những màng họ không dùng làm áo được, không thể mặc được hàng họ đã dệt ra; công việc họ là công việc đáng tội, tay họ làm những việc hung tàn. Chân họ chạy đến điều ác, nôn nả làm đổ máu vô tội; tư tưởng họ là tư tưởng gian tà, sự phá hại diệt vong là ở trên đường lối họ. Họ không biết đường bình an, trong đường họ đi không có sự công nghĩa. Họ tự làm những lối quanh queo: ai đi trong đó thì chẳng biết sự bình an! Vậy nên sự công bình đã cách xa chúng ta, sự nhân nghĩa cũng không theo kịp chúng ta. Chúng ta trông mong sự sáng, mà sự tối tăm đây này, trông mong sự sáng láng, mà đi trong u ám. Chúng ta đi dọc theo tường như người mù; rờ rẫm như người không có mắt; đứng trửa mà vấp chân như chàng vạng; giữa những kẻ mạnh mẽ mà mình như người chết. Chúng ta cứ rên siết như con gấu, và rầm rì như chim bồ câu; trông sự công bình, mà nó không đến, đợi sự cứu rỗi, mà nó cách xa! Phải, sự phạm phép chúng tôi đã thêm nhiều trước mặt Ngài, tội lỗi chúng tôi làm chứng nghịch cùng chúng tôi. Vì sự phạm phép chúng tôi ở cùng chúng tôi, và chúng tôi biết sự gian ác mình. Chúng tôi đã bặt nghịch, chối Đức Giê-hô-va, và trở lòng chẳng theo Đức Chúa Trời mình. Chúng tôi nói sự bạo ngược và phản loạn, cứu mang những lời giả dối trong lòng và nói ra! Cho nên sự công bình trở lui lại, sự nhân nghĩa đứng xa; vì lẽ thật vấp ngã giữa đường phố, và sự ngay thẳng chẳng được vào. Lẽ thật đã không còn, ai lánh điều dữ thì phải cướp bắt. Đức Giê-hô-va thấy không có sự công bình thì chẳng đẹp lòng, thấy không có người, chẳng ai cầu thay, thì lấy làm lạ lùng. Ngài bèn dùng chính cánh tay mình đem sự cứu rỗi đến; lấy sự công bình mình mà nâng đỡ. Ngài mặc sự công bình làm giáp, đội sự cứu rỗi trên đầu làm mũ trụ; lấy sự báo thù làm áo mà bận, lấy sự sốt sắng làm áo tơi mà choàng mình. Ngài báo trả cho người ta tùy việc họ làm: sự thanh nộ cho kẻ đối địch Ngài, sự báo oán cho kẻ thù nghịch; Ngài sẽ báo trả các cù lao. *(Nguyên văn câu 19: So shall they fear the name of the LORD from the west, and his glory from the rising of the sun. When the enemy shall come in like a flood, the Spirit of the LORD shall lift up a standard against him. Nghĩa là: Như vậy, người ta sẽ kính sợ Danh của Đức Giê-Hô-Va từ phương tây, và sự vinh hiển của Ngài từ phương mặt trời mọc. Khi kẻ thù nghịch kéo đến như một cơn lũ, Thần của Đức Giê-Hô-Va sẽ giương cao một tiêu chuẩn chống lại hắn. [19 Người ta sẽ kính sợ danh Đức Giê-hô-va từ phương tây, và sự vinh hiển Ngài từ phương mặt trời mọc lên; vì Ngài sẽ đến như sông tràn đầy bởi hơi Đức Giê-hô-va thổi giục.] Đấng Cứu chuộc sẽ đến Si-ôn, đến cùng những kẻ thuộc về Gia-cóp, là kẻ bỏ tội lỗi, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Về phần ta, này là giao ước ta đã lập với họ. Thần ta ở trên người, cả đến những lời ta đã đặt nơi miệng người, sẽ chẳng lìa khỏi miệng người, miệng dòng dõi người, và miệng dòng dõi của dòng dõi người, từ bây giờ cho đến đời đời! Đức Giê-hô-va phán vậy. (Ghi chú: Bản tiếng Việt đã dịch câu 19 trên không đúng theo nguyên bản tiếng Hê-bơ-rơ)*

Các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên đã hiểu sai về sự chọn lựa của Đức Giê-Hô-Va, vì họ đã không chú ý nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va đã phán về việc Ngài đã chọn dân Y-sơ-ra-ên ra từ giữa thế gian và họ đã cho rằng,

chỉ có họ mới xứng đáng làm tuyển dân của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mà thôi, nên họ đã coi khinh các dân tộc trên đất này, trong khi đó, Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng, họ sẽ trở thành một nước thầy tế lễ và một dân thánh cho Ngài, hầu cho muôn dân sẽ thông qua dân Y-sơ-ra-ên mà nhận biết Đức Giê-Hô-Va, nghĩa là muôn dân trên đất này sẽ được cứu chuộc, như Đức Giê-Hô-Va đã cứu chuộc dân Y-sơ-ra-ên vậy.

Sự kiêu ngạo và sự cứng lòng của dân Y-sơ-ra-ên đã khiến cho kế hoạch cứu chuộc loài người của Đức Giê-Hô-Va bị ngăn trở, và hậu quả là chính dân Y-sơ-ra-ên đã vì cố tội lỗi mình mà bị huỷ diệt, bị hư mất và thành Giê-ru-sa-lem, là nơi có đền thờ mang danh Đức Giê-Hô-Va cũng phải bị phá huỷ.

Hết thầy loài người trên đất này đều thuộc về Đức Giê-Hô-Va, vì Ngài đã tạo dựng nên loài người là để tìm một dòng dõi thánh, và dòng dõi thánh đó sẽ hầu việc Đức Giê-Hô-Va trong nước thầy tế lễ của Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời.

Sự vô tín của dân Y-sơ-ra-ên không thể phá hỏng được sự thành tín của Đức Giê-Hô-Va, vì Ngài đã lập Giao-ước với Áp-ra-ham, tổ phụ của dân Y-sơ-ra-ên: **“Vả, Đức Giê-hô-va có phán cùng Áp-ram rằng: Người hãy ra khỏi quê hương, vòng bà con và nhà cha người, mà đi đến xứ ta sẽ chỉ cho. Ta sẽ làm cho người nên một dân lớn; ta sẽ ban phước cho người, cùng làm nổi danh người, và người sẽ thành một nguồn phước. Ta sẽ ban phước cho người nào chúc phước người, rửa sả kẻ nào rửa sả người; và các chi tộc nơi thế gian sẽ nhờ người mà được phước.”** (Sáng thế ký 12:1-3)

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ, vào thế gian này để thi hành sự cứu chuộc và chính Thần của Đức Giê-Hô-Va cũng sẽ ngự trên Con Ngài, để thi hành sự cứu chuộc này.

Hê-bơ-rơ 9:1-28: Ước trước - *the first covenant* - cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Vả, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bánh bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trổ hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bim vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, dâng làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không tì tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình. Vì khi có chúc thư (*di chúc*), thì cần phải đợi đến kẻ trối (*người để lại di chúc*) chết đã. Chúc thư chỉ có giá trị sau lúc chết, vì hễ kẻ trối (*người để lại di chúc*) còn sống thì nó (*tờ di chúc*) không có quyền gì. Ấy vậy, chính giao ước trước nào chẳng phải là không dùng huyết mà lập. Lúc Môi-se phán mọi điều răn của luật pháp cho dân chúng, có lấy huyết của bò con và dê đực, với nước, dây nhung đỏ tía và nhàn nhàn tưới trên sách cùng trên cả dân chúng, mà nói rằng: Đây là huyết của sự giao ước mà Đức Chúa Trời đã dạy lập với các người. Đoạn, người cũng lấy huyết rảy đền tạm cùng mọi đồ thờ. Theo luật pháp thì hầu hết mọi vật đều nhờ huyết mà được sạch: không đổ huyết thì không có sự tha thứ. Vậy, nếu những tượng chỉ về các vật trên trời đã phải nhờ cách ấy mà được sạch, thì chính các vật trên trời phải nhờ của lễ càng quý trọng hơn nữa để được sạch. Vả Đấng Christ chẳng phải vào nơi thánh bởi tay người làm ra, theo kiểu mẫu nơi thánh thật, bèn là vào chính trong trời, để bây giờ vì chúng ta hiện ra trước mặt Đức Chúa Trời. Ấy chẳng phải là dâng chính mình

Ngài nhiều lần, như thầy tế lễ thượng phẩm mỗi năm vào trong nơi rất thánh mà dâng huyết không phải là huyết mình; bằng chẳng vậy, thì từ buổi sáng thế đến nay, Ngài đã phải chịu khổ nhiều lần rồi. Nhưng hiện nay đến cuối cùng các thời đại, Ngài đã hiện ra chỉ một lần, dâng mình làm tế lễ để cất tội lỗi đi. Theo như đã định cho loài người phải chết một lần, rồi chịu phán xét, cũng vậy, Đấng Christ đã dâng mình chỉ một lần để cất tội lỗi của nhiều người; Ngài lại sẽ hiện ra lần thứ hai, không phải để cất tội lỗi đi nữa, nhưng để ban sự cứu rỗi cho kẻ chờ đợi Ngài.

Vì giá trị quan trọng và không thể bỏ được của Luật pháp mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se, nên Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã phải sai Con Ngài đến thế gian này, để hoàn thành kế hoạch cứu chuộc đó, nhưng Đức Giê-hô-Va đã không bắt ngờ làm điều này. Đó là Đức Thánh-Linh đã cảm động vua Đa-vít viết Thi-Thiên 110, là lời tiên tri về chức vụ Thầy tế lễ đời đời của Đức Chúa Jê-sus Christ, rằng: **“Đức Giê-hô-va phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng ta đặt kẻ thù nghịch người làm bệ chân cho người. Đức Giê-hô-va từ Si-ôn sẽ sai đến cây phủ việt về sự năng lực người; Hãy cai trị giữa các thù nghịch người. Trong ngày quyền thế Chúa, dân Chúa tình nguyện lại đến; Những kẻ trẻ tuổi người mặc trang sức thánh cũng đến cùng người như giọt sương bởi lòng rạng đông mà ra. Đức Giê-hô-va đã thề, không hề đổi ý, rằng: Người là thầy tế lễ đời đời, tùy theo ban Mên-chi-xê-đéc. Chúa ở bên hữu người sẽ chà nát các vua trong ngày Ngài nổi giận. Ngài sẽ đoán xét các nước, làm khắp nơi đầy xác chết; Cũng sẽ chà nát kẻ làm đầu của nước lớn. Ngài sẽ uống nước khe trong đường, và nhân đó ngược đầu lên.”** (Thi-Thiên 110:1-7)

Để có thể giảng và dạy cho những người đang ngồi trong bóng của sự chết, được hiểu biết ý nghĩa cùng giá trị của Luật pháp (là **luật pháp của sự tội và sự chết**) mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho, thì không phải là cứ đọc thuộc Kinh-Thánh, hay là vào các trường cao đẳng Kinh-Thánh, mà người ta có thể làm được, vì như sứ đồ Phao-lô đã làm chứng rằng: **“Vả, những khí giới mà chúng tôi dùng để chiến tranh là không phải thuộc về xác thịt đâu, bèn là bởi quyền năng của Đức Chúa Trời, có sức mạnh để đập đổ các đồn lũy: nhờ khí giới đó chúng tôi đánh đổ các lý luận, mọi sự cao tự nổi lên nghịch cùng sự hiểu biết Đức Chúa Trời, và bắt hết các ý tưởng làm tội mọi vâng phục Đấng Christ. Cũng nhờ khí giới đó, chúng tôi sẵn sàng phạt mọi kẻ chẳng phục, khi anh em đã chịu lụy trọn rồi.”** (2 Cô-rinh-tô 10:1-4)

Ê-phê-sô 6:10-18: Vả lại, anh em phải làm mạnh dạn trong Chúa, nhờ sức toàn năng của Ngài. Hãy mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, để được đứng vững mà địch cùng mưu kế của ma quỷ, vì chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy. Vậy nên, hãy lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời, hầu cho trong ngày khốn nạn (*nguyên văn chép ngày khó khăn*), anh em có thể cự địch lại và khi thắng hơn mọi sự rồi, anh em được đứng vững vàng. Vậy, hãy đứng vững, lấy lễ thật làm dây nịt lưng, mặc lấy giáp bằng sự công bình, dùng sự sẵn sàng của Tin Lành bình an mà làm giày dép. Lại phải lấy thêm đức tin làm thuẫn, nhờ đó anh em có thể đập tắt được các tên lửa của kẻ dữ. Cũng hãy lấy sự cứu chuộc làm mũ trụ, và cầm gươm của Đức Thánh Linh, là lời Đức Chúa Trời. Hãy nhờ Đức Thánh Linh, thường thường làm đủ mọi thứ cầu nguyện và nài xin. Hãy dùng sự bền đỗ trọn vẹn mà tỉnh thức về điều đó, và cầu nguyện cho hết thảy các thánh đồ.

Chính Đức Chúa Jê-sus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, cũng phải được trang bị quyền phép của Đức Thánh-Linh, để nhờ quyền phép đó mà Ngài có thể rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời ở trên đất này, điều đó không phải chỉ dành riêng cho Đức Chúa Jê-sus, vì Ngài là Con một của Đức Chúa Trời, mà là cho hết thảy những người nào sẽ **tin** đến Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, với đầy đủ ý nghĩa của chữ **tin**.

Lu-ca 4:16-21: Đức Chúa Jê-sus đến thành Na-xa-rét, là nơi dưỡng dục Ngài. Theo thói quen, nhằm ngày Sa-bát, Ngài vào nhà hội, đứng dậy và đọc. Có người trao sách tiên tri Ê-sai cho Ngài, Ngài giở ra, gặp chỗ có chép rằng: **Thần của Chúa ngự trên ta: Vì Ngài đã xức dầu cho ta để truyền Tin Lành cho kẻ nghèo; Ngài đã sai ta để rao cho kẻ bị cầm được tha, kẻ mù được sáng, kẻ bị hà hiếp được tự do; Và để đồn ra năm lành của Chúa.** Đoạn, Ngài xếp sách, trả lại cho kẻ giúp việc, rồi ngồi xuống; mọi người trong nhà hội đều chăm chỉ ngó Ngài. Ngài bèn phán rằng: **Hôm nay đã được ứng nghiệm lời Kinh Thánh mà các người mới vừa nghe đó.**

Đức Chúa Jêsus đã nhắc lại lời của đấng tiên tri Ê-sai (740B.C.- 681B.C.) nói trước về chức vụ của Ngài: Ê-sai 61:1-11: **Thần của Chúa Giê-hô-va ngự trên ta; vì Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho ta, để đem tin lành cho kẻ khiêm nhường. Ngài đã sai ta đến để rao giảng cho kẻ vỡ lòng, để rao giảng cho kẻ phu tù được tự do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục; để rao giảng năm ban ơn của Đức Giê-hô-va, và ngày báo thù của Đức Chúa Trời chúng ta; để an ủi mọi kẻ buồn rầu; để ban mũ hoa cho kẻ buồn rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui mừng thay vì tang chế, ban áo ngợi khen thay vì lòng nặng nề; hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh hiển. Họ sẽ xây lại các nơi hoang vu ngày xưa, dựng lại các nơi hủy hoại lúc trước, lập lại thành bị hủy phá, là những nơi đổ nát lâu đời. Những người khách lạ sẽ đứng để che chở các người, những người ngoại quốc sẽ làm kẻ cày ruộng và trồng nho của các người; nhưng các người thì sẽ được gọi là thầy tế lễ của Đức Giê-hô-va; sẽ được xưng là chức dịch của Đức Chúa Trời chúng ta; sẽ ăn của báu các nước, và lấy sự vinh hoa của họ mà khoe mình. Các người sẽ được gấp hai để thay vì sự xấu hổ; chúng nó sẽ vui vẻ về phận mình để thay sự nhục nhơ. Vậy nên chúng nó sẽ có sản nghiệp bội phần trong xứ mình, và được sự vui mừng đời đời. Vì ta, Đức Giê-hô-va, ưa sự chánh trực, ghét sự trộm cướp và sự bất nghĩa. Ta sẽ lấy điều thành tín báo trả lại, và lập giao ước với chúng nó đời đời. Dòng dõi chúng nó sẽ nổi tiếng trong các nước, con cháu sẽ nổi tiếng trong các dân; phàm ai thấy sẽ nhận là một dòng dõi mà Đức Giê-hô-va đã ban phước. Ta sẽ rất vui vẻ trong Đức Giê-hô-va, linh hồn ta mừng rỡ trong Đức Chúa Trời ta; vì Ngài đã mặc áo cứu rỗi cho ta; khoác áo choàng công bình cho ta, như chàng rể mới diện mũ hoa trên đầu mình, như cô dâu mới đội mình bằng châu báu. Vả, như đất làm cho cây mọc lên, vườn làm cho hạt giống nứt lên thế nào, thì Chúa Giê-hô-va cũng sẽ làm cho sự công bình và sự khen ngợi nứt ra trước mặt mọi dân tộc thế ấy.**

Chúng ta có thể thấy chức vụ rao giảng Tin-Lành cứu chuộc loài người của Đức Chúa Trời cho muôn dân không chỉ đơn thuần là giảng cho người ta biết Luật pháp, để làm theo mà được sự tha tội, mà là sự tỏ ra cho muôn dân được biết bốn tánh thánh khiết và công bình của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, điều đó cũng có nghĩa là muôn dân sống trên đất này là thuộc về Đức Giê-Hô-Va, vì là con trai của Ngài, nhưng đã bởi cố tội lỗi của A-đam mà bị bán cho tội lỗi từ khi người ta còn nằm ở trong lòng mẹ và như vậy, hết thấy loài người ra từ A-đam đều đang ngồi trong bóng của chết và nếu họ không tiếp nhận giá cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, thì khi thân thể xác thịt của họ chết đi, thì tâm linh (còn được gọi là linh hồn) của người ấy sẽ phải chết nơi hỏa ngục đời đời. Loài người không thể cải lại Đức Giê-Hô-Va, là Đấng Tự Hữu - Hằng Hữu, Đấng đã tạo nên muôn vật, như Kinh-Thánh đã chép rằng: **Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả.**

Như chính Đức Giê-Hô-Va đã phán rằng: **“Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết ta, ta sẽ thất lương người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, để sanh sự cứu rỗi, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cải lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi ta về những sự sẽ đến; hãy bảo ta về sự các con trai ta, và về việc làm bởi tay ta. Ấy chính ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính ta, tức là tay ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính ta đã dấy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành ta, và thả kẻ bị đầy của ta, không cần giá chuộc, cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.”** (Ê-sai 45:7-13)

Chính những sự bất toàn và sự hay chết của thân thể xác thịt loài người, đã trở thành sự ngăn trở kế hoạch cứu chuộc của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời dành cho loài người, nên Đức Giê-Hô-Va đã phải sai chính Con một Ngài, là Con một ở trong lòng của Đức Chúa Cha, đến thế gian này để giải bày Đức Chúa Cha cho loài người biết, hầu cho loài người sẽ nhận biết được lẽ thật mà vui mừng tiếp nhận Luật pháp của Ngài, là con đường

cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Luật pháp của sự tội và sự chết mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se) tác động như thế nào trên tấm lòng của những người tin Chúa liên quan đến sự cứu chuộc tâm linh loài người?

Lời của Đức Chúa Trời được ví như hạt giống không hề hư mất, một khi đã được gieo vào lòng của người ta, nó sẽ chờ đợi điều kiện thuận lợi đến từ môi trường mà nó đã được gieo xuống, mà môi trường đó chính là tấm lòng (nơi tâm trí) của những người đã nghe Đạo (Lời của Đức Chúa Trời).

Môi trường để hạt giống sẽ được gieo vào đó là một điều kiện quan trọng, vì nó quyết định sự sanh trưởng của hạt giống, vì thế cho nên, như nhà nông trước khi gieo hạt giống xuống trong ruộng mình, thì người ta sẽ phải cày, bừa, dọn sạch khỏi đất những gai gốc, chà chuôm, sỏi đá, là những vật có thể ngăn trở sự sanh trưởng của hạt giống. Để làm được công việc đó, nhà nông cần phải có sự hiểu biết về sự canh tác, thời vụ nước tưới chăm, sự bảo vệ đám ruộng đó khỏi muông thú hay phá hoại, cùng sức lực để chuẩn bị cho đám ruộng mình sẵn sàng tiếp nhận hạt giống thể nào, thì việc đi ra rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời cũng giống như vậy. Vì thế cho nên, hết thảy các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ đều phải được chính Đức Chúa Jêsus Christ kêu gọi, chỉ định, được Ngài dạy dỗ, được mở trí cho hiểu biết ý nghĩa của Lời Chúa trong Kinh-Thánh. Các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ phải nhận được quyền phép của Đức Thánh-Linh và họ phải được Đức Thánh-Linh sai đi, vì chính Ngài sẽ ở cùng với các tội tổ của Ngài để cùng làm việc với họ. Chính Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho mọi thứ hạt giống do Ngài đã tạo nên trên đất này được nảy mầm sanh trưởng trong thuộc thể thế nào, thì cũng chính Ngài, là Đấng sẽ khiến cho Lời Đức Chúa Trời được ghi vào trong lòng những người được nghe Đạo Tin-Lành, và khiến các Lời đó sanh trưởng từ trong lòng của những người ấy. Để có được một môi trường thuận lợi cho hạt giống của Nước Đức Chúa Trời được mọc lên từ trong lòng của người ta, thì việc giảng, dạy Lời của Đức Chúa Trời cho người ta hiểu được, là vấn đề quan trọng hơn cả, vì khả năng phân biệt điều thiện và điều ác đã có ở trong lòng của người ta sẽ được tâm linh người ta sử dụng trong việc phân tích những sự mà người ta đã được nghe. Khi có Đức Thánh-Linh cùng làm việc với, các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ được dọn dĩ rao giảng Tin-Lành và Đức Thánh-Linh sẽ khiến cho những người nghe Lời Chúa được hiểu biết ý nghĩa của những sự giảng dạy đó và người ta sẽ tiếp nhận Lời của Đức Chúa Trời và tập noi theo sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, dù người nghe Đạo có thể chưa biết gì về Đức Thánh-Linh, nhưng như Đức Chúa Jêsus đã phán về công việc của Đức Thánh-Linh, rằng: **“Dầu vậy, ta nói thật cùng các ngươi: Ta đi là ích lợi cho các ngươi; vì nếu ta không đi, Đấng Yên ủi sẽ không đến cùng các ngươi đâu; song nếu ta đi, thì ta sẽ sai Ngài đến. Khi Ngài đến thì sẽ khiến thế gian tự cáo về tội lỗi, về sự công bình và về sự phán xét. Về tội lỗi, vì họ không tin ta; về sự công bình, vì ta đi đến cùng Cha, và các ngươi chẳng thấy ta nữa; về sự phán xét, vì vua chúa thế gian này đã bị đoán xét. Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi. Mọi sự Cha có, đều là của ta; nên ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi vậy.”** (Giăng 16:7-15)

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để tìm kiếm những chiên lạc mất của nhà Y-sơ-ra-ên. Ngài đến thế gian này để giải bày Đức Chúa Cha cho loài người nhận biết. Ngài đến thế gian này để làm cho Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, qua Môi-se, được vững lập. Ngài đến thế gian này để làm chứng cho Lễ thật, và cuối cùng, Ngài đến thế gian này để hoàn thành sự cứu chuộc loài người, theo ý muốn của Đức Chúa Cha. Trong tất cả những công việc đó, đều liên quan đến Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se), vì chính Luật pháp đó sẽ tỏ cho loài người biết bổn tánh của Đức Giê-Hô-Va và cũng là bổn tánh của loài người, vì loài người là tạo vật do Đức Giê-Hô-Va tạo nên bằng hơi thở của Ngài, được tạo nên theo ảnh tượng của Ngài, trong sự công bình và sự thánh sạch của Lễ thật. Chính Luật pháp đó sẽ khiến cho người ta nhận biết hậu quả của tội lỗi và qua luật pháp đó mà người ta nhận biết con đường của sự cứu chuộc linh hồn họ cho được sự sống lại và được sự sống đời đời. Chính Luật pháp đó đã như thầy giáo, dắt dẫn những người tin Chúa đến với Đấng Christ, tức là Đấng đã đổ huyết mình ra để cứu chuộc linh hồn những người nào sẽ tin đến danh Ngài. Chính Ngài đã lấy thân thể xác thịt mình làm giá cứu chuộc thân thể của những ai tin Ngài, ra khỏi sự rửa sả của Luật pháp. Như vậy, Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng đã được Đức Chúa Cha ban cho Ngài toàn quyền quyết định sự cứu chuộc

loài người và chính Đức Chúa Jêsu Christ, ở trước mặt Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đấng duy nhất bảo lãnh cho hết thảy những người nào xứng đáng được hưởng cơ nghiệp cứu rỗi của Ngài. Nhờ được sự bảo lãnh đó mà người tin Chúa mới nhận được những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, như Kinh-Thánh đã chép.

1 Cô-rinh-tô 12:4-11: **Vả, có các sự ban cho khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Thánh Linh. Có các chức vụ khác nhau, nhưng chỉ có một Chúa. Có các việc làm khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người. Đức Thánh Linh tỏ ra trong mỗi một người, cho ai nấy đều được sự ích chung. Vả, người nấy nhờ Đức Thánh Linh, được lời nói khôn ngoan; kẻ kia nhờ một Đức Thánh Linh ấy, cũng được lời nói có tri thức. Bởi một Đức Thánh Linh, cho người nấy được đức tin; cũng bởi một Đức Thánh Linh ấy, cho kẻ kia được ơn chữa tật bệnh; người thì được làm phép lạ; kẻ thì được nói tiên tri; người thì được phân biệt các thần; kẻ thì được nói nhiều thứ tiếng khác nhau, người thì được thông giải các thứ tiếng ấy. Mọi điều đó là công việc của đồng một Đức Thánh Linh mà thôi, theo ý Ngài muốn, phân phát sự ban cho riêng cho mỗi người.**

Rô-ma 12:1-8: **Vậy, hỡi anh em, tôi lấy sự thương xót của Đức Chúa Trời khuyên anh em dâng thân thể mình làm của lễ sống và thánh, đẹp lòng Đức Chúa Trời, ấy là sự thờ phượng phải lẽ của anh em. Đừng làm theo đời nầy, nhưng hãy biến hóa bởi sự đổi mới của tâm trí mình, để thử cho biết ý muốn tốt lành, đẹp lòng và trọn vẹn của Đức Chúa Trời là thể nào. Vậy, nhờ ơn đã ban cho tôi, tôi nói với mỗi người trong anh em chớ có tư tưởng cao quá lẽ, nhưng phải có tâm tình tầm thường, y theo lượng đức tin mà Đức Chúa Trời đã phú cho từng người. Vả, như trong một thân chúng ta có nhiều chi thể, và các chi thể không làm một việc giống nhau, thì cũng vậy, chúng ta là nhiều người mà hiệp nên một thân trong Đấng Christ, và hết thảy chúng ta đều là các phần chi thể của nhau. Vì chúng ta có các sự ban cho khác nhau, tùy theo ơn đã ban cho chúng ta, ai được ban cho nói tiên tri, hãy tập nói theo lượng đức tin; ai được gọi đến làm chức vụ, hãy buộc mình vào chức vụ; ai dạy dỗ, hãy chăm mà dạy dỗ; ai gánh việc khuyên bảo, hãy khuyên bảo; ai bố thí, hãy lấy lòng rộng rãi mà bố thí; ai cai trị, hãy siêng năng mà cai trị; ai làm sự thương xót, hãy lấy lòng vui mà làm.**

Đức Chúa Jêsu Christ đã bước theo sự chỉ dẫn của Đức Chúa Cha, mà thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời, trong suốt thời gian hơn ba năm thi hành chức vụ, Đức Chúa Jêsu đã giảng dạy người ta phải tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, như chính Ngài đã vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Cha, còn những sự thuộc về Lễ thật mầu nhiệm thì Ngài đã phán các môn đồ của Ngài rằng: Giăng 16:12-14: **Ta còn có nhiều chuyện nói với các ngươi nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các ngươi. Lúc nào Thần lễ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các ngươi vào mọi lễ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các ngươi những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng danh ta, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về ta mà rao bảo cho các ngươi.**

Như vậy, nếu người tin Chúa chỉ lấy đức tin qua sự nghe người ta giới thiệu hay là sự người ta làm chứng về Đức Chúa Jêsu Christ, mà những người làm chứng đó lại không phải là những người đã được Đức Chúa Jêsu Christ chỉ định vào chức vụ làm môn đồ của Ngài, thì người làm chứng đó sẽ không có Đức Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsu Christ ở cùng, đồng nghĩa với việc người đó không phải là tội tử thật của Đức Chúa Jêsu Christ. Nói theo đúng nghĩa mà Đức Chúa Jêsu Christ đã phán về những người đã không dâng sự tôn trọng cho chức vụ của Đức Chúa Jêsu Christ trên muôn vật, mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho Đức Chúa Jêsu Christ, thì những người đó sẽ bị coi là quân trộm cướp.

Tạo vật đầu tiên do Đức Giê-Hô-Va tạo nên, là kẻ đã không dâng sự vinh hiển cho Đức Giê-Hô-Va, không tôn trọng chủ quyền của Ngài trên muôn vật ở trên thiên đàng, đó là một chê-ru-bin, có tên là Lucifer, đã bị Đức Giê-Hô-Va đuổi ra khỏi thiên đàng cùng với số thiên sứ đã nghe lời dụ dỗ của hắn. Số thiên sứ phản loạn đó đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán xét và bị Ngài đuổi ra khỏi thiên đàng. Bọn chúng đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tước danh hiệu thiên sứ, thay vào đó, Đức Giê-Hô-Va gọi chúng là ma quỷ, là Sa-tan. Chúng sẽ phải ném vào hoả ngục đời đời khi kế hoạch cứu chuộc nhân loại đã được làm xong.

Người đầu tiên trên đất này bị phán xét vào sự chết đời đời, đó là A-đam và Ê-va, vì A-đam đã bỏ Lời của Đức Chúa Trời, nhưng nghe theo lời của Ê-va, vợ mình, là người đã ra bởi thịt và xương của A-đam.

Vị vua đầu tiên của dân Y-sơ-ra-ên đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời từ bỏ, vì người đã bỏ Lời của Đức Chúa Trời. Người đó là Sau-lơ, con trai của Kịch, người Bên-gia-min. Khi đã bị Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời lìa bỏ, vua Sau-lơ đã bị ác thần nhập vào và người phải chết cách nhục nhã trên chính lưỡi gươm của mình.

Người nào từ bỏ Lời Đức Chúa Trời, kẻ ấy từ bỏ chính sự sống mình, vì Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng Lời của Ngài để tạo nên muôn vật, ban sự sống cho muôn vật, mà trong muôn vật đó có loài người, là loài được tạo nên theo ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Người nào từ bỏ Lời Đức Chúa Trời, người ấy từ bỏ sự yêu thương của Đức Chúa Trời, vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Con một Ngài, nghĩa là Đức Chúa Trời đã ban Lời không bao giờ thay đổi của Ngài, để cứu chuộc loài người.

Trong ngày ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-nai (năm 1444B.C.) Đức Giê-hô-va đã phán:

Phục truyền luật lệ ký 30:15-20: **Hãy xem, ngày nay ta đặt trước mặt người sự sống và phước lành, sự chết và tai họa, vì ngày nay, ta bảo người yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, đi trong các đường lối Ngài, và gìn giữ những điều răn luật lệ và mạng lệnh Ngài, để người sống, gia thêm, và Giê-hô-va Đức Chúa Trời người ban phước cho người trong xứ mà người sẽ vào nhận lấy. Nhưng nếu lòng người xây trở, không khứng nghe theo, chịu dụ dỗ thờ lạy và hầu việc các thần khác, thì ngày nay ta tỏ cùng các người rằng các người hẳn phải tuyệt diệt, không được sống lâu trên đất mà người sẽ đi qua sông Giô-đanh để nhận lấy. Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các người rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và trung thành với (tôn trọng) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.**

Bản King James version chép câu 20 trên như sau: ^{H157}That thou mayest love ^{H3068}the LORD ^{H430}thy God, ^{H8085}and that thou mayest obey ^{H6963}his voice, ^{H1692}and that thou mayest cleave ^{H3427}unto him: for he is thy ^{H2416}life, ^{H753}and the length ^{H3117}of thy days: that thou mayest dwell ^{H3427}in the land ^{H127}which ^{H834}the LORD ^{H3068}sware ^{H7650}unto thy fathers ^{H1}to Abraham ^{H85}, to Isaac ^{H3327}, and to Jacob ^{H3290}, to give ^{H5414}them.

Có nghĩa là: **Để các người yêu mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời của các người và để các người có thể vâng theo tiếng phán của Ngài và các người có thể trung thành với Ngài, vì Ngài là sự sống của người và là số ngày dài lâu của đời người, hầu cho người được cư ngụ trong đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp.**

Lời Chúa đã chép rõ ràng, người ta chỉ có thể yêu mến và trung thành được với Giê-hô-va Đức Chúa Trời, khi người ta vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, vì các Lời mà Đức Giê-hô-va đã ban cho họ (qua Môi-se) đều là đều là thần linh và sự sống, một khi đã mọc lên trong lòng người nào vâng giữ và tuân theo Lời Đức Chúa Trời, thì Lời của Đức Chúa Trời sẽ sanh bông trái của sự sống lại và sự sống đời đời cho linh hồn người đó. Còn đối với thân thể xác thịt của những ai yêu mến Lời của Đức Chúa Trời, thì như Đức Giê-hô-va đã phán với Môi-se, và cũng là cho hết thảy loài người, rằng: **“Người hãy lập cho ta một bàn thờ bằng đất, trên đó phải dâng của lễ thiêu, cùng của lễ thù ân của người, hoặc chiên hay bò. Phàm nơi nào có ghi nhớ danh ta, ta sẽ đến và ban phước cho người tại đó.”** (Xuất Ê-díp-tô ký 20:24)

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã được nghe Đức Chúa Jêsus giảng dạy, và chính Ngài đã phán với họ rằng: **“Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tỉa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được.”** (Giăng 15:1-5)

Vào thời điểm được nghe các Lời trên, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ chưa biết Lễ thật, là những sự mà Chúa Jêsus đã phán rằng, cao quá sức của họ, nhưng họ đã được trong sạch, nhờ các Lời thuộc về Luật pháp mà Đức Giê-hô-va đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, nhờ được Đức Chúa Jêsus Christ giảng dạy bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, nên họ được hiểu biết nhiều hơn về ý nghĩa của Luật pháp đó.

Trong các bài giảng của Giảng báp-tít, và trong các bài giảng của Đức Chúa Jêsus Christ, luôn đề cập đến sự người ta phải ăn năn tội lỗi mình, vì Nước Thiên đàng đã đến gần họ, đó là lời tiên tri về sự ban cho của Đức Thánh-Linh, trên những người đã tin nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của mình.

Để người ta ăn năn tội lỗi mình, thì việc đầu tiên và trước nhất là phải dạy họ nhận biết Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho, không phải là sự đọc Lời Chúa trong Kinh-Thánh, mà là sự giảng và dạy cho người ta thấu hiểu ý nghĩa cùng giá trị của Luật pháp cùng nhận biết trách nhiệm của người nghe Đạo

trước yêu cầu của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người.

Trong tất cả các loại trường học, để các học sinh hiểu bài học, thì các thầy, cô giáo trong các trường đó ngoài kiến thức ra, họ phải có trình độ sự phạm để giúp cho học sinh hiểu bài, như thầy, cô giáo đã hiểu vậy.

Đối với sự cứu chuộc loài người cũng vậy, cần phải có những người nhận lãnh sứ mệnh do Đức Chúa Jêsus Christ sai đi và người ấy phải đi trong quyền phép của Đức Thánh-Linh, như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã làm như vậy, vì Kinh-Thánh có chép rằng: **“Lòng của vua ở trong tay Đức Giê-hô-va khác nào dòng nước chảy; Ngài làm nghiêng lệch nó bề nào tùy ý Ngài muốn.”** (Châm ngôn 21:1)

Chính Đức Thánh-Linh sẽ cùng làm việc với các tôi tớ được Ngài sai đi, cũng như khi Đức Chúa Jêsus thi hành chức vụ, những người nghe bài giảng của Ngài đã nhận biết có sự khác biệt với các thầy thông giáo.

Ma-thi-ơ 7:28-29: **Vả, khi Đức Chúa Jêsus vừa phán những lời ấy xong, đoàn dân lấy đạo Ngài làm lạ; vì Ngài dạy như là có quyền, chứ không giống các thầy thông giáo.**

Bản King James version chép: **And it came to pass, when Jesus had ended these sayings, the people were astonished at his doctrine: For he taught them as one having authority, and not as the scribes.**

Có nghĩa là: **Vả, điều đã qua, đó là khi Đức Chúa Jêsus giảng xong các lời ấy, đoàn dân đã ngạc nhiên trước các lời giảng của Ngài, vì Ngài đã dạy họ cách có quyền phép, không giống như các thầy thông giáo.**

Để có thể nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, thì mọi người tin Chúa phải làm sạch lòng của mình qua sự ăn năn và sự ăn năn đó không phải là sự làm theo hay là sự bắt chước, nhưng là làm trong sự hiểu biết vững chắc về tiêu chuẩn thánh ở trước mặt Đức Chúa Trời, chứ không phải như thủ tục của tôn giáo.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng nhiều cách để cáo trách người ta về tội lỗi mà họ đã phạm trong cuộc sống, nhưng vì sự thiếu hiểu biết về tiêu chuẩn của Luật pháp, liên quan đến sự sống của linh hồn người ta, mà người ta vẫn lầm lạc trong tội lỗi, không được giải thoát, nên Lời Đức Chúa Trời đã chép về tiêu chuẩn cần phải có, để giúp cho mọi người tin Chúa nhận biết trách nhiệm họ phải làm, để được sự tha thứ tội lỗi.

Gióp 33:14-30: **Vì Đức Chúa Trời đã phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại gần kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi bị sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.”** Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng của kẻ sống chiếu vào cho.

Luật pháp của Đức Chúa Trời đã được ban cho loài người. Giá cứu chuộc loài người cũng đã được Đức Giê-Hô-Va tìm được. Nhưng để loài người có thể tiếp nhận được, hiểu được và tuân theo được Luật pháp đó để qua quyền phép của Luật pháp đó mà người ta nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Trời, thì cần phải có những người được sai đi trong quyền phép của Đức Thánh-Linh - Thần Lễ Thật.

Trong ngày lễ Ngũ-tuần (năm 32A.D.) Tại thành Giê-ru-sa-lem, khi các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã nhận được sự ban cho của Đức Thánh-Linh, sứ đồ Phi-e-rô đã đứng trước hàng ngàn người, ở nhiều nơi kéo đến thành Giê-ru-sa-lem để dự lễ, mà rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ cách dạn dĩ. Sứ đồ Phi-e-rô đã bắt đầu lời giảng từ điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa qua tiên tri Giô-ên, về việc Ngài sẽ ban Đức Thánh-Linh đến với những người thuộc về Ngài và nhờ sự ban cho của Đức Thánh-Linh - là Thần Lễ thật, mà các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ được nói thứ ngôn ngữ thuộc về Nước Đức Chúa Trời, mà những người đến dự lễ đã nghe thấy và sứ đồ Phi-e-rô đã nhờ quyền phép

của Đức Thánh-Linh mà giảng cho những người đó biết Đức Chúa Jêsus Christ chính là Đấng Christ, như Kinh-Thánh đã chép về Ngài. Nhờ quyền phép của Đức Thánh-Linh mà những người đứng nghe Phi-e-rơ nói đã tin theo như các lời mà sứ đồ Phi-e-rơ đã rao giảng và những người đó muốn được cứu chuộc linh hồn mình.

Công vụ các sứ đồ 2:1-41: Đến ngày lễ Ngũ tuần, môn đồ nhóm họp tại một chỗ. Thành linh, có tiếng từ trời đến như tiếng gió thổi ào ào, đầy khắp nhà môn đồ ngồi. Các môn đồ thấy lưỡi rời rạc từng cái một, như lưỡi bằng lửa hiện ra, đậu trên mỗi người trong bọn mình. Hết thấy đều được đầy đầy Đức Thánh Linh, khởi sự nói các thứ tiếng khác, theo như Đức Thánh Linh cho mình nói. Và, bấy giờ có người Giu-đa, kẻ mộ đạo, từ các dân thiên hạ đến, ở tại thành Giê-ru-sa-lem. Lúc tiếng ấy vang ra, dân chúng chạy đến, ai nấy đều sợ hãi vì mỗi người đều nghe các môn đồ nói tiếng xứ mình. Chúng đều sợ hãi và lấy làm lạ mà rằng: Hết thấy người nói đó, há chẳng phải là người Ga-li-lê sao? Vậy thì, sao chúng ta nghe ai nấy đều nói tiếng riêng của xứ chúng ta sanh đẻ? Nào người Bạt-thê, Mê-di, Ê-la-mít, kẻ ở tại Mê-sô-bô-ta-mi, Giu-đê, Cáp-ba-đốc, Bông, A-si, Phi-ri-gi, Bam-phi-ly, Ê-díp-tô, đất Li-by gần Sy-ren, nào kẻ từ Rô-ma đến, cả người Giu-đa hoặc người mới theo đạo Giu-đa, người Cơ-rét (Greek) và Ả-rập nữa, chúng ta đều nghe họ lấy tiếng chúng ta mà nói những sự cao trọng của Đức Chúa Trời. Ai ai đều sợ hãi, không biết nghĩ làm sao, bèn nói với nhau rằng: Việc này là nghĩa làm sao? Nhưng có kẻ lại nhạo báng rằng: Họ say rượu mới đó. Bấy giờ, Phi-e-rơ đứng ra cùng mười một sứ đồ, cất tiếng nói với dân chúng rằng: Hỡi người Giu-đa, và mọi người ở tại thành Giê-ru-sa-lem, hãy biết rõ điều này, và lắng tai nghe lời ta. Những người này chẳng phải say như các người ngờ đâu, vì bây giờ mới là giờ thứ ba ban ngày. Nhưng ấy là điều đáng tiên tri Giô-ên đã nói tiên tri rằng: Đức Chúa Trời phán: Trong những ngày sau rốt, Ta sẽ đổ Thần ta khắp trên mọi xác-thịt; Con trai và con gái các người đều sẽ nói lời tiên tri, bọn trai trẻ sẽ thấy chiêm lạ, và các người già cả sẽ có chiêm bao. Phải, trong những ngày đó, Ta sẽ đổ Thần Ta khắp trên các đầy tớ trai và gái ta, chúng nó đều nói lời tiên tri; Ta lại sẽ tỏ ra sự lạ lùng ở trên trời, và dấu lạ ở dưới đất; Tức là máu, lửa, và luồng khói; Mặt trời sẽ biến nên tối tăm, mặt trăng hóa ra máu, trước ngày lớn và vinh hiển của Chúa chưa đến; Và lại ai cầu khẩn danh Chúa thì sẽ được cứu. Hỡi người Y-sơ-ra-ên, hãy nghe lời này: Đức Chúa Jêsus ở Na-xa-rét, tức là Người mà Đức Chúa Trời đã dùng làm việc quyền phép, sự lạ và dấu lạ ở giữa các người, để làm chứng cho Người trong vòng các người, như chính các người đều biết. Người đó bị nộp theo ý định trước và sự biết trước của Đức Chúa Trời, các người đã mượn tay độc ác mà đóng đinh Người trên thập tự giá và giết đi. Nhưng Đức Chúa Trời đã khiến Người sống lại, bứt đứt dây trói của sự chết, vì nó không thể giữ Người lại dưới quyền nó. Bởi chưng vua Đa-vít có nói về Người rằng: Tôi từng thấy Chúa ở trước mặt tôi luôn, vì Ngài ở bên hữu tôi, hầu cho tôi chẳng bị rung động chút nào. Bởi cố đó, lòng tôi vui vẻ, lưỡi tôi mừng rỡ, và xác thịt tôi cũng sẽ yên nghỉ trong sự trông cậy; Vì Chúa sẽ chẳng để linh hồn tôi nơi âm phủ, và chẳng cho Đấng Thánh của Ngài hư nát đâu. Chúa đã cho tôi biết đường sự sống; Cũng sẽ cho tôi đầy lòng vui mừng trước mặt Ngài. Hỡi anh em, ta thật có thể nói cách vững vàng với anh em về tổ Đa-vít rằng người đã chết và chôn rồi, ngày nay mồ mả người còn ở giữa chúng ta. Nhưng, vì người là đáng tiên tri, và biết Đức Chúa Trời đã thề hứa với người sẽ cho một hậu tự người ngồi trên ngai mình, thì người đã thấy trước và nói trước về sự sống lại của Đấng Christ rằng: Ngài chẳng bị để nơi âm phủ, và xác thịt Ngài chẳng thấy sự hư nát. Đức Chúa Jêsus này, Đức Chúa Trời đã khiến sống lại, và chúng ta thấy đều làm chứng về sự đó. Vậy, sau khi Ngài đã được đem lên bên hữu Đức Chúa Trời, và từ nơi Cha đã nhận lấy Đức Thánh Linh mà Cha đã hứa ban cho, thì Ngài đổ Đức Thánh Linh ra, như các người đang thấy và nghe. Vì vua Đa-vít chẳng hề lên trời, nhưng chính người có nói: Chúa đã phán cùng Chúa tôi rằng: Hãy ngồi bên hữu ta, cho đến chừng nào ta để kẻ thù nghịch người dưới chân người, đặt làm bệ cho người. Vậy, cả nhà Y-sơ-ra-ên khá biết chắc rằng Đức Chúa Trời đã tôn Jêsus này, mà các người đã đóng đinh trên thập tự giá, làm Chúa và Đấng Christ. Chúng nghe bấy nhiêu lời, trong lòng cảm động, bèn hỏi Phi-e-rơ và các sứ đồ khác rằng: Hỡi anh em, chúng ta phải làm chi? Phi-e-rơ trả lời rằng: Hãy hối cải, ai nấy phải nhân danh Đức Chúa Jêsus chịu phép báp-tem, để được tha tội mình, rồi sẽ được lãnh sự ban cho của Đức Thánh Linh. Vì lời hứa thuộc về các người, con cái các người, và thuộc về hết thấy mọi người ở xa, tức là bao nhiêu người mà Chúa là Đức Chúa Trời chúng ta sẽ gọi. Phi-e-rơ lại lấy nhiều lời giảng nữa mà giục lòng và khuyên lớn chúng rằng: Các người khá cứu mình thoát khỏi giữa dòng dôi gian tà này! Vậy, những kẻ nhận lời đó đều chịu phép báp-tem; và trong ngày ấy, có độ ba ngàn người thêm vào Hội thánh.

Chính Đức Thánh-Linh đã khiến cho người ta ăn năn tội lỗi mình, khi Lời của Ngài đã được rao giảng ra trong quyền phép của Ngài, là quyền phép hành động trên những người được Đức Chúa Jêsus Christ chọn làm môn đồ của Ngài. Sự ăn năn xứng ra các tội lỗi mình đã vi phạm đó là công việc của sự tin cậy, công việc của sự vâng lời của người tin Chúa và chính sự tin cậy và sự vâng lời đó sẽ mở cửa cho sự giải cứu, sự giải phóng và sự giải thoát của Đức Chúa Jêsus Christ đến với tâm linh của người ấy.

1 Giăng 1:1-10: Điều có từ trước hết, là điều chúng tôi đã nghe, điều mắt chúng tôi đã thấy, điều chúng tôi đã ngấm và tay chúng tôi đã sờ, về lời sự sống; vì sự sống đã bày tỏ ra, chúng tôi có thấy, và đang làm chứng cho, chúng tôi rao truyền cho anh em sự sống đời đời vốn ở cùng Đức Chúa Cha và đã bày tỏ ra cho chúng tôi rồi; chúng tôi lấy điều đã thấy đã nghe mà truyền cho anh em, hầu cho anh em cũng được giao thông với chúng tôi. Vả, chúng tôi vẫn được giao thông với Đức Chúa Cha, và với Con Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ. Chúng tôi viết những điều đó cho anh em, hầu cho sự vui mừng của chúng tôi được đầy đầy. Nầy là lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lẽ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta. Ví bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình, và lẽ thật không ở trong chúng ta. Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác. Nhược bằng chúng ta nói mình chẳng từng phạm tội, ấy là chúng ta cho Ngài là kẻ nói dối, lời Ngài không ở trong chúng ta.

Hết thấy mọi người hãy ăn năn tội lỗi mình, theo như Lời Đức Chúa Trời, là tiêu chuẩn thánh của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng, Đấng đã tạo nên chúng ta và cứu chuộc chúng ta, đã tỏ ra cho chúng ta nhận biết bốn tánh Ngài, hầu cho chúng ta được làm hoà lại với Ngài và được hưởng quyền kế tự Ngài và được đồng kế tự với Đức Chúa Jêsus Christ trong Nước của Ngài.

Cô-lô-se 1:12-20: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thấy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy đầy của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Hết phần 5 - Bài 277.